

Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ

K, ngày 16 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C; cùng địa chỉ: Tổ 4, Khu 1, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, ngày 08 tháng 01 năm 2019, chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C có 01 con chung là Vũ Thị Hồng N, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2004. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C thỏa thuận giao cho anh Vũ Mạnh C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Hồng N đến khi con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con ngày 08 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp thực tế, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện cần được ghi nhận.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C thống nhất thỏa thuận anh Vũ Mạnh C là người nộp toàn bộ lệ phí yêu cầu. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật cần được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Vũ Mạnh C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Vũ Thị Hồng N, sinh ngày 11/01/2004 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C **không yêu cầu Tòa án giải quyết.**

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản của vợ chồng khi ly hôn.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Vũ Mạnh C mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Vũ Mạnh C nhận nộp cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010394 ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Anh Vũ Mạnh C đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự quận K;
- UBND phường Q, quận K, Hải Phòng (ĐKKH ngày 27/8/2003);
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương